

(Đề thi gồm 02 trang)

Môn: Ngữ văn

Thời gian làm bài: 120 phút (Không kể thời gian giao đề)

PHẦN 1: ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Trí thức giống như ngọn đèn trong đêm tối, soi sáng con đường chông gai phía trước. Trí tuệ giống như chiếc chìa khóa diệu kì, mở ra cánh cửa tâm hồn. Trí tuệ giống như tia nắng mặt trời ấm áp xua tan bóng tối lạnh giá. Đáng tạo hóa có trí tuệ thì mới tạo ra một thế giới diệu kì, nhân loại có trí tuệ chỉ đường sẽ bước sang thế giới hiện đại văn minh. Khi có trí tuệ bạn sẽ dễ dàng gặt hái được nhiều thành công trong cuộc sống. Bảy trăm năm trước, Giovanni Boccaccio đã nói: “Trí tuệ là cội nguồn hạnh phúc của con người”. Thật vậy, có trí tuệ, bạn sẽ có nhiều niềm vui và mang lại hạnh phúc cho những người xung quanh.

(Trích Lời nói đầu, *Kỹ năng sống dành cho học sinh, sự kiên cường* - Ngọc Linh, NXB Thế giới, 2019)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 (0,5 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2 (0,5 điểm): Tìm lời dẫn trực tiếp trong đoạn trích trên.

Câu 3 (1,0 điểm): Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn văn “*Trí tuệ giống như chiếc chìa khóa diệu kì, mở ra cánh cửa tâm hồn. Trí tuệ giống như tia nắng mặt trời ấm áp xua tan bóng tối lạnh giá*”

Câu 4 (1,0 điểm): Em rút ra bài học gì từ đoạn trích trên?

PHẦN 2: LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1: (2,0 điểm) Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 15-20 dòng) trình bày những giải pháp để nâng cao trí tuệ của bản thân.

Câu 2: (5,0 điểm)

Trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

Ta làm con chim hót

Ta làm một cành hoa

Ta nhập vào hòa ca

Một nốt trầm xao xuyến

Một mùa xuân nho nhỏ

Lặng lẽ dâng cho đời

Dù là tuổi hai mươi

Dù là khi tóc bạc

(Trích “*Mùa xuân nho nhỏ*”, Thanh Hải, Ngữ văn 9, Tập hai, NXB Giáo dục, tr. 56)

--- HẾT ---

Thí sinh không được sử dụng tài liệu; Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

Họ và tên thí sinh:.....Số báo danh:.....

Chữ kí của cán bộ coi thi:.....

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,0
	1	Phương thức biểu đạt chính: nghị luận	0,5
	2	Lời dẫn trực tiếp “ <i>Trí tuệ là cội nguồn hạnh phúc của con người</i> ”.	0,5
	3	- Biện pháp nghệ thuật: + Điệp ngữ/ điệp cấu trúc + So sánh <i>Thí sinh nêu một trong hai biện pháp nghệ thuật</i> - Hiệu quả: Nhấn mạnh vai trò to lớn của trí tuệ trong cuộc sống; tăng sức gợi hình, gợi cảm cho đoạn văn,...	0,5 0,5
	4	Học sinh tự rút ra bài học cho bản thân. Lí giải hợp lí, thuyết phục Gợi ý: Nhận thức được tầm quan trọng, ý nghĩa lớn lao của trí tuệ, từ đó cố gắng học hỏi, trau dồi, phát triển trí tuệ bản thân, ...	1,0
II		LÀM VĂN	7,0
	1	Viết đoạn văn về những giải pháp để nâng cao trí tuệ của bản thân.	2,0
		<i>a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn</i> Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Giải pháp để nâng cao trí tuệ của bản thân	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận</i> HS có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ một số giải pháp cụ thể để nâng cao trí tuệ của bản thân. Có thể triển khai theo hướng: - Trí tuệ là sự hiểu biết, khả năng nhận thức của con người đạt	0,75

	<p>đến một trình độ nhất định,...</p> <p>- Ý nghĩa của việc nâng cao trí tuệ: giúp ta giải quyết mọi vấn đề đơn giản, hiệu quả đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc; được mọi người yêu quý, tin tưởng,...</p> <p>- Một số giải pháp phát triển trí tuệ của bản thân: không ngừng học tập, tích lũy kiến thức; đọc sách; rèn luyện thân thể, tập thể dục thể thao, tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo;...</p>	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo</i></p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,5
2	Cảm nhận về đoạn thơ trong bài <i>Mùa xuân nho nhỏ</i>	5,0
	<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i></p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,25
	<p><i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i></p> <p>Khát vọng hòa nhập, tự nguyện dâng hiến, mang niềm vui đến cho cuộc đời của nhà thơ</p>	0,5
	<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i></p> <p>Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:</p>	
	<p>* Giới thiệu khái quát về tác giả Thanh Hải (0,25 điểm), tác phẩm <i>Mùa xuân nho nhỏ</i>, đoạn trích nghị luận (0,25 điểm)</p>	0,5
	<p>* Khái quát về bài thơ <i>Mùa xuân nho nhỏ</i> và đoạn trích</p> <p>- Bài thơ được viết không bao lâu trước khi nhà thơ qua đời (1980), trong hoàn cảnh đất nước đã thống nhất, đang xây dựng cuộc sống mới nhưng còn vô vàn khó khăn gian khổ, thử thách, ...</p> <p>- Đoạn trích trên là khổ thơ thứ 4, 5 trong tác phẩm; thể hiện ước nguyện không chỉ của riêng nhà thơ mà còn của cả dân tộc mong muốn góp sức nhỏ bé của mình cho quê hương, đất nước, ...</p> <p>* Cảm nhận đoạn trích</p>	0,5

	<p>- Về nội dung:</p> <p>+ Khát vọng được hòa nhập, được mang đến niềm vui cho cuộc sống: Nhà thơ mong ước làm con chim hót để góp tiếng hót, âm thanh tươi mới, hân hoan; làm một cành hoa để góp hương thơm, sắc thắm, điểm tô cho cuộc sống. Đó là những ước mơ vô cùng nhỏ bé, đơn sơ, giản dị, khiêm nhường nhưng đẹp đẽ, lớn lao và có ích, tô điểm cho mùa xuân của đất nước....</p> <p>+ Ước nguyện được cống hiến của tác giả chân thành, tha thiết, không kể tuổi tác, thời gian. Đó là một lẽ sống cống hiến khiêm tốn, lặng lẽ, âm thầm, không mong cầu được tôn vinh,...</p> <p>- Về nghệ thuật:</p> <p>+ Thể thơ 5 chữ ngắn gọn, hàm súc</p> <p>+ Sử dụng các từ láy, điệp từ: <i>Ta làm, ta nhập; Dù là,...</i></p> <p>+ Hình ảnh đẹp, giản dị, giàu sức gợi: <i>con chim, cành hoa, nốt trầm,...</i></p> <p>+ Thay đổi đại từ xưng hô từ “tôi” (khổ 1) sang “ta”. Tác giả đã nói thay ước nguyện của nhiều người.</p> <p>+ So sánh, ẩn dụ, hoán dụ sáng tạo: <i>mùa xuân nho nhỏ, tuổi hai mươi, khi tóc bạc,...</i></p> <p>+ Nhạc điệu trong sáng, thiết tha,...</p> <p>* Đánh giá</p> <p>- Đoạn thơ cho ta thấy được những nguyện ước thiêng liêng của tác giả, từ đó làm nổi bật ý thức, trách nhiệm với quê hương đất nước của nhà thơ nói riêng và mỗi người dân Việt Nam nói chung.</p> <p>- Đồng thời qua hai khổ thơ trên, phong cách nghệ thuật của Thanh Hải một lần nữa được khẳng định. Đó là những vần thơ trong sáng với cảm xúc thiết tha chân thành, thấm đẫm triết lí sống với tình yêu thiên nhiên yêu cuộc sống tha thiết....</p>	<p>1,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p>
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo</i></p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, sáng tạo; mở rộng với những tác phẩm cùng chủ đề, vận dụng lí luận văn học trong quá trình cảm nhận,...</p>	0,5
Tổng điểm		10,0